TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **105**/2018/DS-ST
Ngày: 05/12/2018
V/v "*Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông *Trần Nguyễn Trọng Hiếu*.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Văn Minh.

2/ Bà Võ Thị Mai.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông *Võ Thành Trung* – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại tham gia phiên tòa:* Bà *Trần Thị Kim Ngân* – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 04 và ngày 05 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2018 về việc "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2018/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*:

Chị Võ Thị T, sinh năm 1977. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*:

Bà Phan Thị Đ, sinh năm 1950. (Có mặt)

Chị Đào Nguyên Th, sinh năm 1973. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: khu phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/7/2018 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Võ Thị T trình bày:

Vào ngày 15/01/2015 như thường lệ, chị T bán bánh tét tại chợ Đ thì có xảy ra mâu thuẫn với bà Phan Thị Đ và hai bên có xảy ra cãi vả. Sau đó chị

Đào Nguyên Th là con ruột bà Đ bán trái cây kế bên chạy lại đạp vào người chị, rồi bà Đ đè lên người và bóp miệng chị đến ngất xỉu còn chị Th vẫn tiếp tục đánh chị T. Khi tỉnh dậy chị phát hiện chân bị gãy, chị M và chị N gọi giúp xe ôm chở đi bệnh viện huyện Đ được chuẩn đoán gãy xương cẳng chân bao gồm cổ chân đến ngày 19/01/2015 thì xuất viện. Đến ngày 21/01/2015, chị T đi bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình để phẫu thuật do vết thương không thuyên giảm và đến ngày 23/01/2015 thì được xuất viện. Bác sỹ có dặn tái khám mỗi tháng 01 lần trong vòng 1,5 năm liên tục nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên chị T chỉ có đi 06 lần rồi không đi nữa. Sau khi sự việc xảy ra, Công an thị trấn Đ có mời chị T và bà Đ, chị Th đến làm việc, thỏa thuận mức bồi thường nhưng hai bên không thống nhất. Do đó, chị T khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Bình Đại yêu cầu bà Đ và chị Th có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị các khoản như sau:

- Tất cả thuốc men mà đã bỏ ra để điều trị theo hóa đơn tiền thuốc, tiền viện phí là 18.106.900 đồng.

- Tiền chi phí đi lại 06 đợt tái khám là 3.360.000 đồng.

- Chi phí ăn uống cho 02 người trong 02 ngày điều trị tại bệnh viện và 06 đợt tái khám là 1.280.000 đồng.

- Chi phí giám định tại Bến Tre và xe ôm là 510.000 đồng.

- Bồi thường thiệt hại thu nhập thực tế bị mất trong 02 năm là 57.600.000 đồng.

- Chi phí phẫu thuật để lấy miếng inox trong chân là 12.000.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng.

Tổng số tiền là 97.856.900 đồng.

Tại phiên tòa chị Võ Thị T yêu cầu bà Đ, chị Th bồi thường các khoản như sau:

- Tất cả thuốc men mà chị T đã bỏ ra để điều trị theo hóa đơn tiền thuốc, tiền viện phí là 18.106.900 đồng.

- Tiền chi phí đi lại 06 đợt tái khám là 3.118.000 đồng.

- Bồi thường thiệt hại thu nhập thực tế tôi bị mất trong 02 năm là 14.600.000 đồng.

- Bồi thường tổn thất tinh thần: mức bồi thường theo đơn khởi kiện là 5.000.000 đồng, tại phiên tòa chị T yêu cầu bà Đ, chị Th bồi thường 30.000.000đ.

- Chi phí cho ca phẫu thuật lấy miếng Inox trong chân ra trong thời gian tới là 12.000.000đ.

Chị đã nhận trước tiền bồi thường thiệt hại là 5.000.000 đồng của bà Đ, nên sẽ trừ vào các khoản đã nêu trên.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải bà Phan Thị Đ trình bày:

Bà Đ bán quần áo cũ tại chợ Đ có gần chỗ chị T bán bánh tét, trong quá trình buôn bán chung có xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại do chị T bày hàng lấn chiềm lòng đường, bà có nhắc chị T không nên vì công an sẽ phạt. Chị T lấy bánh tét ném vào người bà Đ dẫn đến hai bên xô xát và té ngã, bà có nằm đè lên chị T. Con ruột bà là Đào Nguyên Th đang bán trái cây bên kia đường chạy qua can, trong quá trình đôi co giữa các bên chị T có lấy chân vùng đạp trúng gốc cây dù nên gãy chân.

Khi chị T xuất viện về bà và Đào Nguyên Th có đến thăm nhưng bị xua đuổi. Tại công an thị trấn Đ mẹ con bà đồng ý bồi thường cho chị T số tiền 14.100.000 đồng và yêu cầu chị T xuất trình hóa đơn tiền thuốc đầy đủ. Sau đó chị T không đồng ý kiện lên công an huyện Đ từ 21.000.0000 đồng đến 52.000.000 đồng thì hai mẹ con bà không đồng ý. Trong quá trình giải quyết tại công an huyện Đ thì chị T có nhận của bà số tiền là 5.000.000 đồng nên tưởng là như vậy sự việc đã giải quyết xong không ngờ chị T lại kiện lên Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

Nay trước yêu cầu của chị T, bà Đ không đồng ý những yêu cầu của chị T. Bà Đ đồng ý bồi thường cho chị T số tiền 7.500.000 đồng nhưng chị T đã nhận 5.000.000 đồng nên còn 2.500.000 đồng bà xin trả hàng tháng 200.000 đồng cho đến khi đủ tiền.

Theo bản tự khai, biên bản hòa giải chị Đào Nguyên Th trình bày:

Chị Đào Nguyên Th không đồng ý có trách nhiệm bồi thường cho chị T vì chị không liên quan. Đó là sự việc giữa mẹ chị bà Đ với chị T. Chị Th chỉ bước qua chỗ bà Đ với chị T đang đánh nhau và can ngăn. Lúc đó bà Đ ngồi đè lên người chị T do bị chị T kéo cổ áo, chị Th mới kéo bà Đ đứng dậy, chị T có nắm quần chị kéo trễ xuống giữa chợ, giận quá chị mới tát chị T một cái.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng: không vi phạm tố tụng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bổ sung đơn khởi kiện về việc bồi thường tiền tổn thất tinh thần từ 5.000.000đ

lên 30.000.000đ, vì vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể hai bên cùng có lỗi, nên buộc bị đơn bà Đ, chị Th phải liên đới bồi thường cho nguyên đơn chị T ½ chi phí thuốc men, điều trị thương tật; tiền xe của 6 lần đi tái khám; tiền thu nhập bị giảm sút trong thời gian điều trị 01 năm. Về yêu cầu bồi thường tiền cho ca phẫu thuật lấy miếng inox trong thời gian tới, do đầy là thiệt hại chưa xảy ra, chưa có hóa đơn chứng từ, đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến, chị T có quyền khởi kiện sau. Về số tiền bồi thường tổn thất tinh thần, đề nghị không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, do hai bên cùng có lỗi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của kiểm sát viên. HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

Về phạm vi khởi kiện: Tại phiên tòa chị T yêu cầu bà Đ, chị Th bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000đ, so với đơn khởi kiện ban đầu là 5.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, chị T khởi kiện bổ sung vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, căn cứ theo Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện bổ sung của chị T đối với yêu cầu vượt quá là 25.000.000đ, chỉ chấp nhận xem xét yêu cầu khởi kiện tiền tổn thất tinh thần như trong đơn khởi kiện là 5.000.000đ.

[2] Về nội dung: Chị Võ Thị T cho rằng do bị bà Đ và chị T đánh dẫn đến thương tật nên yêu cầu bà Đ, chị Th phải bồi thường tất cả các khoản gồm: tiền thuốc men mà chị T đã bỏ ra để điều trị theo hóa đơn tiền thuốc, tiền viện phí là 18.106.900 đồng; Tiền chi phí đi lại tái khám là 3.118.000 đồng; Bồi thường thiệt hại thu nhập thực tế bị mất trong 02 năm là 14.600.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần là 5.000.000 đồng; Chi phí cho ca phẫu thuật lấy miếng Inox trong chân ra trong thời gian tới là 12.000.000đ. Bị đơn bà Đ không đồng ý, bà chỉ đồng ý mức bồi thường là 7.500.000đ, trừ đi 5.000.000đ bà đã đưa rồi, bà chỉ đồng ý đưa tiếp là 2.500.000đ. Bị đơn chị Th không đồng ý bồi thường vì cho rằng không liên quan.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo hồ sơ thể hiện, vào ngày 15/01/2015, tại chợ Đ, chị Võ Thị T và bà Phan Thị Đ, chị Đào Nguyên Th là bạn hàng buôn bán cùng chợ. Giữa hai bên đã có mâu thuẫn, xích mích lẫn nhau xuất phát từ việc giành chỗ ngồi, vị trí để hàng hóa, đã dẫn đến có lời qua tiếng lại, sau đó thì xô xát, ẩu đả nhau. Trong quá trình ẩu đả, chị Võ Thị T đã bị gãy xương mắt cá ngoài cẳng chân phải, phải đi điều trị ở Bệnh viện đa khoa huyện Bình Đại và Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ hồ sơ giám định thương tật thể hiện và căn cứ vào các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện Bình Đại, Hội đồng xét xử xét thấy: thương tật của chị T do tác động với vật tày cứng, cụ thể là đế dù bằng sắt, do chị T tự vùng vẫy chòi đạp mà dẫn đến thương tật. Bà Đ và chị Th chỉ đánh chị T vào vùng mặt và bằng tay, nên thương tật của chị T không phải do tác động trực tiếp từ bà Đ, chị Th gây ra. Khi hai bên đánh nhau, chị T té nằm xuống đất, bà Đ ngồi trên người chị T, chị Th đứng kế bên, bà Đ và chị Th đánh vào vùng mặt của chị T, chị T do vùng vẫy, chòi đạp hòng thoát khỏi sự tấn công của bà Đ, chị Th nên mới dẫn đến gãy xương mắt cá ngoài chân phải. Mặc dù, chị Th cho rằng không liên quan nhưng tại Quyết định xử phạm vi phạm hành chính và tại phiên tòa chị cũng thừa nhận có đánh chị T. Vì vậy, bà Đ và chị Th đều có lỗi gián tiếp gây ra thương tật cho chị T, nên buộc bà Đ và chị Th phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị T là có căn cứ.

[4] Xét yếu tố lỗi: Hội đồng xét xử xét thấy: cả hai bên đều có lỗi ngang nhau trong vụ việc này. Do sự tranh giành chỗ ngồi, chỗ bán và chỗ để hàng hóa mà dẫn đến ẩu đả nhau đến nỗi bị thương tật là không đáng có. Nguyên đơn là chị T cũng có lỗi và hậu quả thương tật của chị cũng không phải trực tiếp do bà Đ, chị Th gây ra nên chị T cũng phải tự chịu trách nhiệm cho chính thương tật của mình. Hội đồng xét xử xét thấy chỉ buộc bà Đ, chị Th chịu 50% trách nhiệm bồi thường thiệt hại thực tế của chị T là phù hợp. Trong đó, lỗi của bà Đ lớn hơn của chị Th, vì bà Đ là người đầu tiên có hành vi kéo bội bánh tét của chị T, trực tiếp gây mâu thuẫn với chị T, chị T có phản ứng lại bằng việc ném bánh tét ra đường và vào người bà Đ mới dẫn đến ẩu đả. Chị Th vì bênh vực bà Đ và cùng với bà Đ đánh chị T, chị Th đã tát vào mặt chị T. Vì vậy, buộc bà Đ phải chịu trách nhiệm 60% của mức bồi thường, chị Th phải chịu trách nhiệm 40% của mức bồi thường.

[5] Thiệt hại thực tế của nguyên đơn chị Võ Thị T:

[5.1] Tiền thuốc, chi phí điều trị bệnh: Căn cứ vào các giấy tờ, biên lai, hóa đơn tiền thuốc mà nguyên đơn cung cấp. Hội đồng xét xử chấp nhận chi phí cần thiết cho việc điều trị thương tật là 17.439.800đ. Xét việc giám dịnh tổn hại sức khỏe nhằm phục vụ cho Cơ quan điều tra có tiến hành khởi tố vụ án hình sự hay không, không nhằm mục đích phục vụ cho việc điều trị bệnh. Do đó, về số tiền tại hai biên lai giám định tổn hại sức khỏe của cơ quan giám định pháp y tổng cộng là 1.215.000đ, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5.2] Chi phí xe cộ cho 6 lượt tái khám: Theo các hóa đơn tiền thuốc và phiếu khám bệnh, có đủ cơ sở xác định chị T có đi tái khám 6 lần tại Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình tại Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể theo nguyên đơn, chi phí mỗi lần đi là 530.000đ. Xét thấy, chi phí xe cộ cho việc đi tái khám, mặc dù không có hóa đơn chứng từ rõ ràng, nhưng đây là mức chi phí đi lại trung bình cho việc đi và về giữa Bình Đại và Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng cộng 6 lượt là 3.180.000đ, tuy nhiên nguyên đơn chỉ yêu cầu số tiền 3.118.000đ, xét thấy số tiền chị Thanh yêu cầu là thấp hơn mức thực tế là sự tự nguyện của chị T nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5.3] Tiền mất thu nhập do mất ngày công lao động hay sức khỏe bị suy giảm trong quá trình điều trị bệnh: Chị T yêu cầu 20.000đ/ngày, trong thời gian 2 năm là 14.600.000đ. Xét thấy mức yêu cầu của chị T đưa ra là 20.000đ/ngày là dưới mức lương tối thiểu theo quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, sự việc xảy ra vào ngày 15/01/2015, sau đó chị T có đi phẫu thuật và tái khám 6 lượt ở bệnh viện, vào lần khám thứ 6 có chỉ định tiếp tục tái khám vào ngày 18/11/2015, nhưng sau đó thì chị T không đi. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận thời gian bị mất thu nhập hay thu nhập bị giảm sút trong thời gian điều trị là 01 năm với số tiền là 7.300.000đ.

[5.4] Chi phí phẫu thuật lấy ốc inox trong chân vào thời gian tới. Hội đồng xét xử xét thấy, do ca mổ chưa được thực hiện, thiệt hại hay chi phí mà chị T yêu cầu chỉ mang tính suy đoán nên chưa đủ cơ sở xem xét, Hội đồng xét xử không xét đến.

[5.5] Tiền bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần là 5.000.000đ: Do thương tật của chị T do chính chị T tự gây ra cho bản thân, lỗi của bà Đ, chị

Th chỉ mang tính gián tiếp, đồng thời như đã phân tích ở trên, sự việc xảy ra cả hai bên đều có lỗi, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường do tổn thất tinh thần của chị T được.

[6] Tổng thiệt hại thực tế đã phát sinh của chị T như sau: Tiền chi phí điều trị, tiền thuốc là 17.439.800đ; Tiền chi phí đi lại tái khám là: 3.118.000đ; Tiền mất thu nhập là: 7.300.000đ. Tổng cộng là 27.857.800đ. Bà Đ, chị Th có trách nhiệm liên đới theo phần bồi thường cho chị T 50% là 13.928.900đ. Trong đó, phần của bà Đ phải chịu 60% là 8.357.300đ, bà Đ đã bồi thường trước cho chị T số tiền bồi thường là 5.000.000đ, bà Đ còn phải đưa tiếp số tiền là 3.357.300đ; phần của chị Th phải chịu 40% là 5.571.600đ.

[7] Về án phí:

Chị T được miễn án phí theo quy định.

Bà Đ là người cao tuổi nên cũng được miễn án phí theo quy định.

Chị Th phải chịu án phí do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 587, 590 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ điểm d, đ khoản 1 Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của chị Võ Thị T đối với bà Phan Thị Đ, chị Đào Nguyên Th.

2. Buộc bà Phan Thị Đ, chị Đào Nguyên Th phải có trách nhiệm liên đới theo phần bồi thường cho chị Võ Thị T số tiền là 8.928.900đ (Tám triệu chín trăm hai mươi tám ngàn chín trăm đồng), trong đó phần của bà Đ là 3.357.300đ, phần của chị Th là 5.571.600đ.

Kể từ ngày có bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền

lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Chị Võ Thị T, bà Phan Thị Đ được miễn tiền án phí.

- Chị Đào Nguyên Th phải chịu án phí là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng)

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THA huyện Bình Đại;
- UBND xã Thạnh Trị; UBND thị trấn Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu